

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về kết quả hoạt động năm 2015 và đánh giá tổng quan hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ II (2011 – 2015 của Công ty cổ phần LEGAMEX.

Kính thưa Quý Cổ đông,

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Legamex;
- Căn cứ hồ sơ, tài liệu liên quan do các phòng, ban chức năng của Công ty cung cấp.

Ban kiểm soát kính báo cáo Quý cổ đông:

I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015:

1- Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trưởng ban phân công công việc cho các thành viên cùng thực hiện nhiệm vụ;
- Hàng quý BKS tiếp nhận báo cáo tài chính và những tài liệu, báo cáo khác có liên quan từ các phòng nghiệp vụ theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- Định kỳ, Ban kiểm soát tiến hành họp, thảo luận những vấn đề góp ý với HĐQT, cùng thống nhất ý kiến nhận xét đánh giá hoạt động của công ty.
- Ban kiểm soát đã thẩm tra báo cáo tài chính niên độ 2015 của Công ty; Ban kiểm soát thống nhất với Công ty kiểm toán DFK về kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

2- Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

2.1- Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015 HĐQT đã tiến hành họp định kỳ 6 phiên, bình quân 2 tháng họp một phiên, thực hiện đầy đủ theo Điều lệ quy định;

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động SXKD, trong năm 2015 HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề trọng điểm như sau:

- + Xem xét tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, đề ra kế hoạch hoạt động SXKD năm 2015, chuẩn bị tài liệu báo cáo ĐHĐCĐ thường niên.

- + Tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp lại sản xuất, tăng năng suất lao động, năm 2015 Cty đã sáp nhập XN Lega 7 vào Lega 4;

- + Về dự án Lega-Fashion-House: do Cty cổ phần tập đoàn Đại Dương (Ocean Group) rút khỏi dự án, HĐQT đã thảo luận chọn nhà đầu tư khác thay thế Cty cổ phần tập đoàn Đại Dương tiếp tục thực hiện dự án.

- + Trong năm HĐQT đã phê duyệt việc hợp tác với Cty CP Nguyễn Kim khai thác mặt bằng số 11 Trường Sơn, góp phần tăng hiệu quả sử dụng tài sản cho Cty.

2.2- Về hoạt động của Ban Điều hành:

- Triển khai thực hiện những chỉ đạo của HĐQT;

- Hàng tháng Ban Điều hành có họp giao ban đánh giá hoạt động tháng trước, định hướng cho hoạt động tháng sau, bàn bạc tháo gỡ những khó khăn phát sinh, tìm giải pháp ổn định và phát triển sản xuất. Sau khi cấu trúc lại quy mô, sắp xếp và tổ chức lại việc quản lý xí nghiệp, Ban Điều hành tăng cường tìm kiếm khách hàng có đơn hàng để bảo đảm việc làm cho người lao động.

Năm qua, ngành may vẫn còn nhiều khó khăn: sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp trong ngành và nhất là người lao động so sánh thu nhập để ứng tuyển nên luôn có sự dịch chuyển từ doanh nghiệp này sang doanh nghiệp khác khiến ngày càng khó tuyển dụng lao động mới trong khi số lao động lớn tuổi dần nghỉ việc gây nên giảm sút số lao động. Dù Ban Điều hành đã có nhiều nỗ lực để thực hiện được nhiệm vụ Hội đồng quản trị giao nhưng kết quả năm qua chưa được tốt.

II- KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015:

- Công ty đã lập và nộp các Báo cáo tài chính định kỳ quý, năm theo đúng quy định;

- Thực hiện theo dõi, ghi chép những nghiệp vụ kinh tế phát sinh đúng, đủ, phù hợp với các chuẩn mực kế toán do Nhà nước quy định.

- Báo cáo tài chính năm của Cty đã được Cty DFK thực hiện kiểm toán.

Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính như sau:

1- Về việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 (*không tính doanh thu và lợi nhuận của bên liên kết*):

- Tổng doanh thu đạt 143.563 triệu đồng, bằng 92,62% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 3.575 triệu đồng, chỉ thực hiện được 47,67% kế hoạch;
- Thu nhập bình quân: năm 2015 ở mức 6.900.000 đồng/người/tháng, đạt 106,15% kế hoạch, tăng 9,5% so năm 2014;
- Số lao động bình quân: 1.066 người, chưa đạt kế hoạch đề ra là 1.300 người.

2- Đánh giá hoạt động kinh doanh năm 2015:

- Hoạt động SXKD năm 2015 chưa đạt được như kế hoạch mà ĐHCĐ thường niên năm 2015 đề ra. Năm 2015 số đơn hàng gia công xuất khẩu giảm và đơn giá gia công không tăng nên doanh thu hoạt động SXKD chính giảm 6% so với kết quả hoạt động năm 2014; Cty chưa phát triển tốt mảng kinh doanh nội địa nên doanh thu mảng này cũng giảm. Về hoạt động tài chính, thu nhập tăng 9,58% do năm 2015 công ty nhận được 1.706 triệu đồng cổ tức từ khoản đầu tư tài chính dài hạn, thu tiền lãi gửi ngân hàng và các khoản thu khác được 2.393 triệu đồng.

- Về chi phí: mức lương tối thiểu năm 2015 tăng 15% so với 2014 làm chi phí bảo hiểm tăng, nhiều người lao động lớn tuổi nghỉ việc và số tiền trợ cấp thôi việc đã chi là 1.635 triệu đồng tăng 9% so năm 2014, đồng thời chi phí đào tạo, hỗ trợ công nhân mới tuyển có tay nghề yếu là một yếu tố khiến chi phí tiền lương tăng; các khoản trích lập bổ sung dự phòng như dự phòng nợ khó thu 124 triệu đồng, dự phòng giảm giá hàng tồn kho 298 triệu đồng làm tăng chi phí; chi phí khấu hao tài sản cố định hàng năm 2.258 triệu đồng cùng các khoản chi phí đầu vào tăng làm ảnh hưởng đáng kể đến chi phí sản xuất. Tuy nhiên do năm 2015 Cty sắp xếp lại sản xuất, bước đầu cơ cấu lại lực lượng gián tiếp các xí nghiệp, nên tổng quan tổng chi phí năm 2015 giảm 8,46% so với năm 2014.

Tóm tắt tình hình tài chính có đến 31/12/2015 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2014	Tăng, giảm	% tăng, giảm
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	71.407	79.055	-7.648	-10,71%
I- Tiền và các khoản tương đương tiền	4.310	6.757	-2.447	-56,77%
II- Đầu tư tài chính ngắn hạn	29.000	24.000	5.000	17,24%
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	18.538	23.411	-4.873	-26,29%
IV- Hàng tồn kho	19.199	24.428	-5.229	-27,24%
V- Tài sản ngắn hạn khác	360	459	-99	-27,50%
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	41.228	39.513	1.715	4,16%
I- Các khoản phải thu dài hạn	1.844	1.773	71	3,85%
II- TSCĐ	6.460	7.960	-1.500	-23,22%
III- BĐS đầu tư			-	
IV- Tài sản dở dang dài hạn	5.202	4.241	961	18,47%
V- Đầu tư tài chính dài hạn	26.848	24.848	2.000	7,45%
V- TS dài hạn khác	874	691	183	20,94%
Tổng tài sản	112.635	118.568	-5.933	-5,27%
A- NỢ PHẢI TRẢ	22.036	25.599	-3.564	-16,17%
I- Nợ ngắn hạn	20.481	24.565	-4.084	-19,94%
II- Nợ dài hạn	1.555	1.034	521	33,50%
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	90.599	92.969	-2.370	-2,62%
I- Vốn của chủ sở hữu	90.599	92.969	-2.370	-2,62%
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	
Tổng nguồn vốn	112.635	118.568	-5.933	-5,27%

Nhận xét về tình hình tài chính:

- Về tình hình quản lý công nợ:

+ Nợ khó thu chiếm 17% tổng nợ phải thu, Cty đã lập dự phòng 96% số nợ khó thu theo quy định; cần lưu ý thêm Quỹ khen thưởng - phúc lợi đến ngày 31/12/2015 chưa có nguồn bù là 7.781 triệu đồng.

+ Nợ phải trả: bằng 33% vốn chủ sở hữu và chiếm 25% tổng nguồn vốn.

Đến 31/12/2015 số dư nợ vay ngân hàng chiếm 58% tổng nợ phải trả, Cty chỉ vay 35% hạn mức tín dụng; so với tiền gửi ngân hàng thì số dư nợ vay an toàn; khoản tiền gửi này đem lại một khoản lãi cho Cty.

- Quản lý hàng tồn kho: hàng tồn kho chậm luân chuyển chiếm 35%, đã lập dự phòng 16%.
- Hàng năm khoản đầu tư tài chính dài hạn có đem lại hiệu quả, riêng khoản đầu tư vào Cty CP Đầu tư phát triển Gia Định ba năm qua không có cổ tức. Đề phòng rủi ro Cty đã lập dự phòng 11%.
- Việc sử dụng 39,86% vốn điều lệ vào đầu tư tài chính dài hạn trong khi giá trị tài sản cố định trong nhiều năm qua chiếm một tỷ lệ khá khiêm tốn, chỉ bằng 8,73% vốn điều lệ cho thấy Cty chưa đầu tư thỏa đáng MMTB cho hoạt động sản xuất.

Một số chỉ số tài chính:

		2015	2014
1- Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	59,30	63,85
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	40,70	36,15
2- Cấu trúc vốn			
Tổng nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	24,76	26,65
Tỷ suất vốn tự tài trợ	%	75,24	73,35
3- Hiệu quả hoạt động			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng doanh thu	%	2,49	5,51
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng doanh thu	%	1,98	3,68
4- Hiệu quả sinh lợi			
Hiệu quả sử dụng tài sản cố định	%	3,23	7,15
Hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu	%	3,09	6,49
5- Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	<i>Lần</i>	2,53	2,47
Khả năng thanh toán nhanh	<i>Lần</i>	1,18	0,95
6- Lãi suất cơ bản / 1 cổ phần	<i>đ/CP</i>	384	806

Nhìn chung tình hình tài chính của Cty an toàn: vay trong hạn mức, có khả năng thanh toán nợ; tuy nhiên qua số liệu trên cho thấy hiệu quả sản xuất kinh doanh không đạt như kế hoạch, thu nhập của người lao động chưa cao, còn tồn nợ phải thu khó đòi và hàng tồn kho chậm luân chuyển, việc triển khai dự án Lega-Fashion-House đậm chôn tại chỗ; từ cuối năm 2014 Cty đã mở thêm một xí nghiệp sản xuất là XN Lega-Bình Tân, thời gian hoạt động năm qua không đạt hiệu quả nên sang 2016 đã đóng cửa.

III/- TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG SXKD NHIỆM KỲ II (2011 – 2015):

Sau thời gian chịu tác động nghiêm trọng của khủng hoảng kinh tế thế giới cùng với nhiều biến động, bất ổn về kinh tế - chính trị, bước vào năm 2011 nền kinh tế của nhiều nước đã bước đầu phục hồi; cùng với kinh tế cả nước, ngành dệt may Việt Nam có những bước phát triển nhất định; tuy vậy, ngành dệt may cả nước nói chung và riêng Legamex vẫn gặp không ít khó khăn, những yếu tố khách quan như: đơn hàng không dồi dào, không tăng thêm; đơn giá hầu như không tăng; các doanh nghiệp trong nước cạnh tranh với nhau gay gắt; bên cạnh đó, chi phí đầu vào luôn có xu hướng tăng từng năm, đặc biệt như mức lương tối thiểu vùng, các khoản bảo hiểm, tiền thuê đất...; những yếu tố chủ quan như MMTB chậm được đầu tư đổi mới công nghệ, bộ máy quản lý chưa tinh gọn, lực lượng sản xuất luôn biến động, ngày càng khó tuyển dụng công nhân ngành dệt may ... ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động SXKD 5 năm trong nhiệm kỳ II (2011 – 2015), tổng quan như sau *(số liệu đính kèm báo cáo)*:

- Tổng doanh thu bình quân đạt 155 tỷ đồng/năm. Năm năm qua chưa có bước đột phá về doanh thu, chưa đạt kế hoạch tăng trưởng đề ra là 15%. Xuất khẩu vẫn giữ chủ đạo trong hoạt động SX chính, tuy vậy việc gia công lại hàng xuất khẩu có xu hướng tăng do khó kiếm được đơn hàng xuất khẩu trực tiếp; doanh thu hàng FOB chưa đạt tỷ lệ 50/50 như kế hoạch đầu nhiệm kỳ đề ra; riêng mảng doanh thu hàng nội địa tính bình quân 35 tỷ/năm đã đạt được kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế bình quân/năm đạt mức 6,555 tỷ đồng, trong đó cho thuê mặt bằng đem lại khoản lợi nhuận đáng kể cho công ty. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng doanh thu đạt bình quân 4,22 % và so với vốn điều lệ đạt bình quân 8,86%; chưa đạt tốc độ tăng trưởng như kế hoạch nhiệm kỳ đặt ra.

- Lợi nhuận sau thuế bình quân đạt mức 5,307 tỷ đồng/năm; lãi suất cơ bản bình quân đạt 717 đồng/ 1 cổ phần.

- Cổ tức hàng năm đã chia trong nhiệm kỳ II bình quân 4,7%, chưa đạt được như kỳ vọng đầu nhiệm kỳ đề ra là tăng dần từ 6% đến năm 2015 đạt 18%, tuy hàng năm có điều chỉnh kế hoạch song vẫn không thực hiện được.

- Trong nhiệm kỳ II, tình hình lao động biến động mạnh, giảm dần; ngoài số lao động lớn tuổi đến tuổi nghỉ hưu, thường xuyên có lao động xin nghỉ việc nhưng việc tuyển dụng ngày càng khó khiến số lao động sụt giảm mạnh, từ gần 1.500 người (2011) nay chỉ còn gần 1.000 người.

IV- KIẾN NGHỊ:

Ban kiểm soát kính kiến nghị:

1- Để tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh mà HĐQT đã đề ra, Ban điều hành cần đẩy nhanh, mạnh việc tái cấu trúc sản xuất; sắp xếp bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả; tìm giải pháp mở rộng sản xuất, tăng tỷ lệ hàng theo phương thức FOB, phát triển thêm mảng kinh doanh hàng nội địa, khôi phục danh tiếng nhãn hàng thời trang Legafashion đã từng có trước đây;

2- Hiện trạng MMTB cũ kỹ, kém năng suất. Để có hiệu quả hơn, kiến nghị HĐQT chỉ đạo Ban Điều hành cần có kế hoạch đầu tư, đổi mới MMTB phục vụ sản xuất sao cho đáp ứng được những đơn hàng lớn; phát triển đa dạng mặt hàng.

3- Tăng cường việc sử dụng tài sản, nhất là những mặt bằng hiện có sao cho phù hợp pháp luật và có hiệu quả, kiến nghị HĐQT cùng Ban điều hành tích cực tìm đối tác có năng lực, tập trung xúc tiến thực hiện dự án Lega-Fashion-House và các dự án khác;

4- Trước tình hình ngày càng giảm lực lượng lao động kiến nghị Ban Điều hành cần tìm giải pháp, có chính sách thu hút lao động, tuyển dụng thêm công nhân có tay nghề song song với việc tìm kiếm đơn hàng, cơ cấu lại sản phẩm sản xuất nhằm tăng hiệu quả kinh doanh, tăng thu nhập cho người lao động;

5- Tích cực liên hệ với cơ quan có thẩm quyền giải quyết kinh phí chi trợ cấp thôi việc mà Nhà nước còn nợ Cty; giải quyết sớm lượng hàng tồn kho chậm luân chuyển để thu hồi vốn, tích cực thu hồi nợ.

* Dự báo năm 2016, ngành dệt may tiếp tục đối diện với khó khăn: doanh nghiệp dệt may Việt Nam phải cạnh tranh với doanh nghiệp Indonesia, Myanmar có gia công rẻ hơn vì vậy đơn hàng không nhiều, giá không tăng; chi phí đầu vào tăng... Giai đoạn 5 năm tới, khi Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và với Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU có hiệu lực sẽ thúc đẩy ngành dệt may phát triển; dù vậy, ngành dệt may sẽ phải đối diện với những thách thức không hề nhỏ, đòi hỏi doanh nghiệp phải năng động hơn để nắm bắt cơ hội mà tổ chức sản xuất tốt hơn.

Rất mong ban lãnh đạo nhiệm kỳ tới sẽ có những giải pháp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hầu đạt lợi nhuận cao hơn và trên hết là mang lại cổ tức cao hơn cho quý cổ đông như đã hằng kỳ vọng.

Kính chúc Quý Cổ đông, Quý Đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công./.

BAN KIỂM SOÁT

Trần Văn Tuấn

Lê Thị Bích Thu

Huỳnh Thị Ngọc Hiệp

LEGAMEX- thống kê kết quả sản xuất kinh doanh 2011 - 2015

ĐVT: Triệu đồng

		2011	2012	2013	2014	2015
KẾ HOẠCH						
Tổng Doanh thu		Tr.đồng	125,000	150,000	165,000	175,000
	% tăng TĐT	114%	120%	110%	106%	89%
Lợi nhuận TT		Tr.đồng	8,000	8,000	6,000	7,000
	%	6	6	9	5	6
Cổ tức		Tr.đồng	74,000	74,000	74,000	74,000
Vốn điều lệ		CP	7,400,000	7,400,000	7,400,000	7,400,000
Số cổ phần phát hành		CP	7,400,000	7,400,000	7,400,000	7,400,000
Số cổ phần lưu hành		CP	7,400,000	7,400,000	7,400,000	7,400,000
THỰC HIỆN						
Tổng doanh thu		Tr.đồng	155,829	154,735	160,365	161,841
	Tốc độ tăng so năm trước	%	142,53%	99,30%	103,64%	100,92%
	Thực hiện so kế hoạch năm	%	124,66%	103,16%	97,19%	92,48%
Lợi nhuận trước thuế		Tr.đồng	10,297	3,334	6,559	8,909
	so LNTT năm trước	%	128,85%	32,38%	199,73%	133,79%
	Thực hiện so kế hoạch năm	%	128,71%	41,68%	110,98%	127,27%
Thuế TNDN phải nộp		Tr.đồng	970	736	1,805	1,993
	Tỷ suất LN trước thuế / Tổng doanh thu	%	6,61%	2,15%	4,15%	5,51%
	Tỷ suất LN trước thuế / Vốn điều lệ	%	13,91%	4,51%	9,00%	12,04%
Lợi nhuận sau thuế		Tr.đồng	9,327	2,598	4,855	6,916
	Cổ tức đã chia	%	8%	2,00%	4,50%	6,00%
	Số lao động bình quân	người	1,442	1,413	1,256	1,281
	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/người	4,800	5,340	5,366	6,300
	Tốc độ tăng so năm trước	%	150,00%	111,25%	100,49%	117,41%
Năng suất lao động (TDT)		Tr.đồng/ng	9,005	9,126	10,640	10,528
	Tăng, giảm so năm trước	%	146,10%	101,34%	116,59%	98,95%
ML TT Cũ		Đồng/nhà	1,444,500	2,140,000	2,640,000	2,889,000
			148,15%	123,36%	109,43%	114,81%
Hiệu quả hoạt động						
- Tỷ suất LN trước thuế / Tổng doanh thu		%	6,61%	2,15%	4,15%	5,51%
- Tỷ suất LN trước thuế / Vốn điều lệ		%	13,91%	4,51%	9,00%	12,04%
Hiệu quả sinh lợi						
- Hiệu quả sử dụng tài sản		%	9,88%	2,27%	6,12%	7,15%
- Hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu		%	10,44%	2,88%	5,45%	6,49%
Lãi suất cơ bản / 1 CP		đồng	1,263	217	626	805
Giá trị sổ sách / 1CP		đồng	11,613	11,641	11,757	11,870
						11,905

Lưu ý: Năm 2015 tính EPS như năm 2014, k tính theo TT200

Năm 2015 không tính TDT và LNTT chia cho Thuế Hôa.